

## BÁO CÁO

### Thẩm tra của Ban Kinh tế - Xã hội trình tại kỳ họp thứ 10, HĐND huyện khóa XII, Nhiệm kỳ 2021 – 2026.

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo luật định và sự phân công của Thường trực HĐND huyện, Ban Kinh tế - xã hội đã tiến hành thẩm tra các báo cáo, tờ trình và dự thảo các Nghị quyết thuộc lĩnh vực Kinh tế - xã hội trình tại kỳ họp thứ 10 HĐND huyện khóa XII. Trên cơ sở thảo luận, ý kiến của các thành viên Ban, Ban KT-XH báo cáo kết quả thẩm tra các nội dung như sau:

#### Các căn cứ:

- Kế hoạch số 10/KH-HĐND ngày 31/5/2023 của Hội đồng Nhân dân huyện Thanh Trị về việc tổ chức kỳ họp thường lệ giữa năm 2023 của Hội đồng Nhân dân huyện Thanh Trị khóa XII, nhiệm kỳ 2021-2026.
- Căn cứ công văn số 722/UBND-VP ngày 31/5/2023 của Chủ tịch UBND huyện Thanh Trị về việc đăng ký nội dung trình tại kỳ họp thường lệ giữa năm 2023 Hội đồng nhân dân huyện.

#### I. CÁC BÁO CÁO:

##### 1. Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm 2023 và nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu 6 tháng cuối năm 2023:

Sau khi nghiên cứu Báo cáo số 143/BC-UBND ngày 15/6/2023 của UBND huyện về Tình hình kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu 6 tháng cuối năm 2023. Qua thảo luận, Ban Kinh tế - xã hội thống nhất với kết quả đạt được đã nêu trong báo cáo và có thêm những nhận định như sau:

##### 1.1. Tình hình kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm:

Trong 6 tháng đầu năm 2023, Thực hiện Nghị quyết số 22/NQ-HĐND ngày 16/12/2022 của HĐND huyện, với sự quyết liệt chỉ đạo của UBND huyện cùng sự nỗ lực của các ngành, các xã, thị trấn trong toàn huyện nêu cao tinh thần trách nhiệm, sự phối hợp giữa UBND huyện với Mặt trận đoàn thể trong công tác giám sát tình hình Kinh tế - xã hội trên địa bàn huyện, các chỉ tiêu kinh tế - xã hội - quốc phòng – an ninh đạt kết quả cao theo nghị quyết HĐND, có 22 chỉ tiêu, trong đó có nhiều chỉ tiêu đạt trên 50% có những chỉ tiêu đạt 100% tuy mới chỉ ở 6 tháng đầu năm. Sản xuất nông nghiệp ổn định, năng suất sản lượng vụ lúa đông xuân đạt chỉ tiêu, hoa màu và đàn gia súc – gia cầm cũng được tập trung thực hiện cụ thể tổng đàn gia súc 58.650 con đạt 71,77% trong đó đàn heo đàn bò và đàn gia cầm đều tăng so cùng kỳ, kinh tế tập thể thành lập thêm 2 HTX nâng tổng số 21 HTX (trong đó 19 HTX nông nghiệp và 02 HTX quỹ tín dụng), 346 tổ kinh tế hợp tác và 13 kinh tế trang trại hoạt động ổn định, toàn huyện có 13 sản phẩm OCOP được tỉnh công nhận. Đến nay huyện đã có 7/8 xã đạt chuẩn Nông thôn mới

Giá trị CN-TTCN, tổng mức bán lẻ hàng hóa, dịch vụ tiêu dùng xã hội tăng. Thu ngân sách đạt khá. Các công trình xây dựng cơ bản đồng loạt triển khai thi công giải ngân đạt tiến độ. Lĩnh vực văn hóa – xã hội chuyển biến tích cực, các chính sách



an sinh xã hội triển khai kịp thời; thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe cho nhân dân.

Tuy nhiên, bên cạnh các kết quả đạt được, tình hình phát triển kinh tế - xã hội còn gặp một số khó khăn, hạn chế như: Giá sản phẩm nông sản thấp, giá xăng dầu, giá phân bón, vật tư nông nghiệp tiếp tục tăng ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh. HTX và các Tổ hợp tác chất lượng hoạt động có chuyển biến nhưng còn chậm. Dịch sốt xuất huyết tăng so cùng kỳ....

#### 1.2. Nhiệm vụ, giải pháp 6 tháng cuối năm:

Triển khai đồng bộ các giải pháp về các chương trình hành động nhằm thực hiện đạt, cao hơn các chỉ tiêu Nghị quyết HĐND đề ra:

Ban Kinh tế - xã hội thống nhất với mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu đã nêu trong báo cáo.

### **2. Tình hình thực hiện đầu tư XDCB 6 tháng đầu năm và kế hoạch 6 tháng cuối năm 2023 trên địa bàn huyện:**

Báo cáo số 146/BC-UBND ngày 15/6/2023 của UBND huyện về Tình hình thực hiện đầu tư XDCB 6 tháng đầu năm và kế hoạch 6 tháng cuối năm 2023 trên địa bàn huyện: Đã thực hiện triển khai 55 công trình (có 2 công trình chuyển tiếp) với tổng nguồn vốn 177.354 triệu đồng, ước giải ngân đến 30/6 99.164 triệu đồng đạt 55,91% kế hoạch (đạt 100% so cam kết giải ngân với UBND Tỉnh). Khối lượng thực hiện và tỉ lệ giải ngân tuy khá đạt yêu cầu cam kết tính giao tuy nhiên đối với hai dự án nguồn vốn tỉnh quản lý công tác triển khai thực hiện đầu tư XDCB và giải ngân khá chậm có dự án đến thời điểm báo cáo tỉ lệ giải ngân còn rất thấp. Trong thời gian tới UBND huyện cần quan tâm có giải pháp chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ thi công trong 6 tháng cuối năm nhất là 02 dự án nguồn vốn tỉnh quản lý đồng thời đẩy mạnh công tác vận động tuyên truyền sớm giải quyết các vướng mắc trong khâu đền bù GPMB, tăng cường công tác giám sát đầu tư, kiểm tra, thanh tra các công trình nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả đầu tư khi công trình hoàn thành đưa vào sử dụng chống thất thoát lãnh phí. Quyết toán dứt điểm các công trình đã hoàn thành đưa vào sử dụng.

### **3. Báo cáo về tình hình thực hiện thu – chi ngân sách Nhà nước 6 tháng đầu năm và phương hướng nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2023.**

2.1. Tổng thu ngân sách 6 tháng đầu năm là 395.198.268.999 đồng

Trong đó: - Thu ngân sách trung ương: 2.312.311.000 đồng;  
- Thu ngân sách tỉnh: 709.950.000 đồng;  
- Thu ngân sách huyện quản lý: 349.265.302.149 đồng  
- Thu ngân sách xã: 42.910.705.850 đồng.

2.2. Chi ngân sách (huyện + xã quản lý): 323.743.776.918 đồng.

Trong đó: - Chi ngân sách huyện 288.687.044.564 đồng.  
- Chi ngân sách xã: 34.442.500.000 đồng

2.3. Tồn ngân sách (huyện + xã quản lý) 6 tháng đầu năm: 69.046.463.435 đồng

Trong đó: - Tồn ngân sách huyện: 60.578.257.585 đồng  
- Tồn ngân sách xã : 8.468.205.850 đồng.

Qua báo cáo số 135/BC-UBND ngày 15/6/2023, Ban thống nhất số liệu thu chi cơ bản trên và có một số ý kiến như sau:

Thu ngân sách 6 tháng đầu năm đạt và cao hơn chỉ tiêu giao (53,53% cao 3,98% so cùng kỳ). Việc chi ngân sách Nhà nước theo quy định, điều hành trên cơ sở HĐND huyện thông qua.



Trong 6 tháng cuối năm các đơn vị cấp huyện, UBND các xã, thị trấn quán triệt nhiệm vụ thu ngân sách là nhiệm vụ trọng tâm hoàn thành và vượt chỉ tiêu thu được giao;

Công tác báo cáo tài chính – kế toán, công tác quyết toán công khai quyết toán thu, chi ngân sách....sử dụng kinh phí Ngân sách Nhà nước đúng mục đích đúng chế độ, định mức theo quy định hiện hành đảm bảo tiết kiệm nhưng vẫn đạt hiệu quả hoạt động.

#### **4. Báo cáo quyết toán thu, chi ngân sách huyện Thạnh Trị năm 2022.**

Căn cứ báo cáo số 137/BC-UBND ngày 15/6/2023 và dự thảo Nghị quyết về báo cáo quyết toán thu và chi ngân sách huyện Thạnh trị năm 2022 trong quá trình thẩm tra Ban kinh tế - xã hội thống nhất số liệu như sau:

3.1. Tổng thu ngân sách trên địa bàn: **663.692.363.991 đồng.**

Trong đó:

Ngân sách trung ương: 3.919.045.106 đồng;

Ngân sách Tỉnh: 5.943.951.463 đồng;

Ngân sách huyện: 653.829.367.422 đồng (bao gồm ngân sách huyện: 569.549.977.101 đồng, ngân sách xã: 84.279.390.321 đồng).

3.2. Tổng chi ngân sách: **645.740.355.377 đồng.**

Trong đó:

Ngân sách huyện: 564.765.751.955 đồng;

Ngân sách xã: 80.974.603.422 đồng;

3.3. Kết dư ngân sách: **8.089.012.045 đồng**

Trong đó: Ngân sách huyện: 4.784.225.146 đồng

Ngân sách xã: 3.304.786.899 đồng.

Qua nội dung báo cáo so với Nghị quyết số 24/NQ-HĐND ngày 16/12/2022 tại kỳ họp kỳ thứ 8 của HĐND huyện cho thấy tổng thu và chi ngân sách trên địa bàn đều vượt so với dự toán Nghị quyết được điều chỉnh, nguyên nhân tăng thu và chi phần lớn là do thời điểm cuối năm một số nguồn kinh phí bổ sung từ tỉnh trợ cấp về cho huyện.

Số quyết toán chi ngân sách tăng so Nghị quyết do tăng chi tương ứng từ các khoản thu từ tỉnh trợ cấp mục tiêu và chuyển nguồn.

#### **5. Báo cáo tình hình quản lý, sử dụng nguồn dự phòng ngân sách huyện Thạnh Trị 6 tháng đầu năm 2023.**

Căn cứ báo cáo số 136/BC-UBND ngày 15/6/2023. Ban Kinh tế - xã hội căn cứ theo số liệu báo cáo của UBND huyện nguồn dự toán dự phòng ngân sách huyện 6 tháng đầu năm 2023 là: 7.968.000.000 đồng, đến thời điểm báo cáo (chưa sử dụng) tồn dự phòng Ngân sách 7.968.000.000 đồng.

#### **6. Báo cáo tình hình quản lý, sử dụng nguồn tăng thu, tiết kiệm chi ngân sách huyện.**

Căn cứ báo cáo số 138/BC-UBND ngày 15/6/2023 về tình hình quản lý, sử dụng nguồn tăng thu, tiết kiệm chi ngân sách huyện 6 tháng đầu năm 2023. Ban Kinh tế - xã hội nhận thấy UBND huyện thực hiện Công văn số 26/CV-HĐND ngày 17/4/2023 của Thường trực Hội đồng nhân dân về việc thống nhất sử dụng nguồn tiết kiệm chi năm 2022 đã hạch toán chuyển nguồn ngân sách huyện sang năm 2023, tính chất nội dung chi phù hợp Luật Ngân sách:

Được thường trực HĐND huyện chấp thuận sử dụng tổng số 39.070.000.505 đồng bao gồm các nội dung chi thực hiện cho một số nhiệm vụ bức xúc trên địa bàn huyện như sửa chữa một số điểm trường và một số công trình đáp ứng cho nhu cầu



xây dựng nông thôn mới và nông thôn mới nâng cao. Một số nội dung thực hiện chương trình mục tiêu và chính sách an sinh xã hội ...tuy nhiên đến thời điểm báo cáo đã thực hiện chi 31.611.383.920 đồng. Trong thời gian tới UBND huyện tiếp tục điều hành các khoản chi theo nội dung và số tiền đã được thường trực Hội đồng Nhân dân thông qua, trong thực hiện phải đảm bảo đúng trình tự và Luật ngân sách quy định đồng thời báo cáo số liệu quyết toán trong kỳ họp Hội đồng Nhân dân gần nhất.

**7. Báo cáo kết quả thực hiện việc ủy quyền quyết định chủ trương đầu tư dự án nhóm B, C.**

Căn cứ báo cáo số 145/BC-UBND ngày 15/6/2023 về báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết số 23/NQ-HĐND ngày 16/12/2022 của HĐND huyện. Ban Kinh tế - xã hội nhận thấy UBND huyện đã phê duyệt chủ trương đầu tư 18 dự án kể từ ngày 16/12/2022 đến thời điểm báo cáo, nội dung phê duyệt phù hợp với danh mục đầu tư công được HĐND thông qua sử dụng nguồn tiết kiệm chi 2022 chuyển sang năm 2023 và phù hợp Luật đầu tư công với tổng vốn đầu tư 26.042 triệu đồng như sau:

STT	Tên dự án	Quy mô	Nhóm dự án	Thời gian thực hiện	Tổng mức đầu tư (đồng)	Số Quyết định	Ngày tháng năm
<b>Nguồn Tiết kiệm chi năm 2022 đã hạch toán chi chuyển nguồn ngân sách huyện năm 2022 sang năm 2023</b>							
1	Xây dựng Bờ kè, thoát nước và hệ thống chiếu sáng trung tâm xã Thạnh Tân	Nâng cấp cải tạo 107m, xây dựng mới 129m, xây dựng rãnh thoát nước 236m, hệ thống chiếu sáng	C	2023	2.923	1260/Q Đ-UBND	11/5/2023
2	Duy tu, sửa chữa Đường huyện 61 và lắp đặt biển báo, gỡ giảm tốc một số tuyến đường huyện Thạnh Trị	10.764m x 3,5m	C	2023	3.673	1261/Q Đ-UBND	11/5/2023
3	Duy tu, sửa chữa Đường huyện 63	12.173m x 3,5m	C	2023	1.880	1262/Q Đ-UBND	11/5/2023
4	Duy tu, sửa chữa Đường Bào Lớn	2.643m x 3,5m	C	2023	575	1263/Q Đ-UBND	11/5/2023
5	Duy tu, sửa chữa Đường Vĩnh Thành (đoạn từ đường 937B đến giáp Đường huyện 65)	4.550m x 3,5m	C	2023	1.105	1282/Q Đ-UBND	11/5/2023



6	Nâng cấp, sửa chữa Trụ sở Thanh tra	Nâng nền trong phòng, vệ sinh, sơn lại tường trong ngoài nhà, lợp lại mái, cải tạo phòng họp	C	2023	850	1264/Q Đ-UBND	11/5/2023
7	Nâng cấp, sửa chữa Phòng Tài Nguyên - Môi trường và Nhà làm việc bến xe Phú Lộc	Sửa chữa phòng Tài nguyên - Môi trường; Cải tạo nhà làm việc bến xe	C	2023	730	1283/Q Đ-UBND	11/5/2023
8	Nâng cấp sân đường, thoát nước Trung tâm chính trị các Ban Đảng và nhà ăn Huyện ủy Thạnh Trị	Nâng cấp sân đường, hệ thống thoát nước, khối vận, cải tạo nhà ăn, nhà xe	C	2023	1.200	1265/Q Đ-UBND	11/5/2023
9	Nâng cấp, cải tạo Trụ sở Đảng ủy - UBND xã Vĩnh Lợi	Cải tạo khối nhà chính, nhà vệ sinh, công - hàng rào, chiếu sáng	C	2023	1.176	1266/Q Đ-UBND	11/5/2023
10	Cải tạo trụ sở Đảng ủy - UBND thị trấn Hưng Lợi	Khối nhà chính 461m <sup>2</sup> , Văn phòng một cửa 178m <sup>2</sup> , khối đoàn thể 145m <sup>2</sup> , nhà bếp 58m <sup>2</sup> , BCH Quân sự 100m <sup>2</sup>	C	2023	1.000	1267/Q Đ-UBND	11/5/2023
11	Xây dựng phòng chức năng Trường mầm non Hoa Hồng	Xây mới 02 phòng chức năng	C	2023	2.334	1268/Q Đ-UBND	11/5/2023
12	Nâng cấp, sửa chữa Trường THCS Vĩnh Lợi	Sơn lại toàn bộ tường trong ngoài, thay mới hệ thống điện, sơn hàng rào	C	2023	1.800	1269/Q Đ-UBND	11/5/2023
13	Xây dựng công chào Tân Lợi, B1 và Cải tạo Nhà Văn hóa xã Thạnh Tân	Xây dựng 02 công chào rộng 5,5m, cao 5m; cải tạo khối nhà văn hoá	C	2023	950	1270/Q Đ-UBND	11/5/2023
14	Xây dựng công chào cầu Tây Nhỏ và cầu Bờ Tây xã Vĩnh Lợi	Xây dựng 02 công chào	C	2023	1.000	1271/Q Đ-UBND	11/5/2023
15	Nâng cấp, sửa chữa Tượng đài, hàng rào, thoát nước Nghĩa trang Liệt sĩ huyện Thạnh Trị	Nâng cấp, cải tạo hàng rào, công chính, bồn hoa, tượng đài, phù điêu, nhà bia, thoát nước	C	2023	811	1272/Q Đ-UBND	11/5/2023



16	Xây dựng nhà vệ sinh nhà sinh hoạt cộng đồng xã Thạnh Tân, Vĩnh Lợi	Cải tạo, sửa chữa và xây dựng mới nhà vệ sinh	C	2023	1.000	1274/Q Đ-UBND	11/5/2023
17	Nâng cấp, cải tạo Trung tâm Văn hóa thể thao xã Vĩnh Lợi	Cải tạo, sửa chữa Hội trường, nhà làm việc, nhà trường niệm	C	2023	2.000	1273/Q Đ-UBND	11/5/2023
18	Lắp đặt đèn trang trí nội ô thị trấn Phú Lộc	Lắp đặt đèn led, sửa chữa các đèn bóng lóa, lắp đặt chậu hoa trang trí	C	2023	1.035	1275/Q Đ-UBND	11/5/2023

## II- VỀ CÁC TỜ TRÌNH VÀ DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT:

**1. Tờ trình số 772/TTr-UBND ngày 15/6/2023 và dự thảo Nghị quyết về điều chỉnh dự toán thu, chi ngân sách huyện năm 2023. theo Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 16/12/2022:** Ban kinh tế - xã hội thống nhất như sau:

1.1. Điều chỉnh tăng thu ngân sách huyện năm 2023: 143.538.868.234 đồng. Dự toán sau khi điều chỉnh là: 579.898.868.234 đồng (theo Nghị quyết là 436.360.000.000 đồng).

Trong đó:

- Tăng dự toán thu từ ngân sách cấp trên là 50.764.066.974 đồng; (*bổ sung có mục tiêu kinh phí hỗ trợ từ ngân sách cấp trên*).

- Tăng dự toán thu chuyển nguồn ngân sách huyện năm 2022 sang 2023 là: 84.685.789.225 đồng (*bao gồm thu chuyển nguồn ngân sách cấp huyện 75.984.235.175 đồng, cấp xã là 8.701.554.050 đồng*);

- Tăng dự toán thu từ kết dư ngân sách huyện là: 8.089.012.035 đồng (*bao gồm kết dư ngân sách cấp huyện là 4.784.225.146 đồng và cấp xã là 3.304.786.889 đồng*).

1.2. Điều chỉnh tăng chi ngân sách huyện 143.538.868.234 đồng. Dự toán chi sau khi điều chỉnh là: 579.898.868.234 đồng:

Trong đó:

- Tăng dự toán chi ngân sách cấp huyện là 117.858.131.795 đồng. Dự toán sau khi điều chỉnh là 504.935.131.795 đồng (*bao gồm dự toán chi ngân sách theo phân cấp trợ cấp bổ sung có mục tiêu, chuyển nguồn ngân sách cấp huyện kết dư ngân sách cấp huyện*).

- Tăng dự toán chi ngân sách cấp xã là 25.680.736.439 đồng. Dự toán sau khi điều chỉnh là 74.963.736.439 đồng (*bao gồm chi ngân sách xã theo dự toán đầu năm, tăng dự toán chi chuyển nguồn ngân sách xã; Tăng dự toán chi kết dư ngân sách xã và Huyện trợ cấp mục tiêu cho ngân sách xã từ nguồn ngân sách tỉnh trợ cấp*).

**2. Tờ trình số 783/TTr-UBND ngày 16/6/2023 và dự thảo Nghị quyết, về việc bổ sung, điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2021-2025, huyện Thạnh trị:**

Qua xem xét nội dung tờ trình, dự thảo nghị quyết và các văn bản có liên quan. Trong quá trình thực hiện đầu tư dự án công trình, có một số dự án quan trọng cấp bách đòi hỏi được ưu tiên triển khai để phù hợp cho phát triển kinh tế của địa phương và tranh thủ những nguồn vốn đầu tư còn thừa của các dự án đã thực hiện. Ban kinh tế-xã hội thống nhất bổ sung, điều chỉnh một số danh mục và nguồn vốn, vốn đầu tư



của một số công trình của Nghị quyết số 38/NQ-HĐND ngày 08/11/2021 về việc dự kiến kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2021-2025 như sau:

2.1. Điều chỉnh giảm vốn đầu tư 20 danh mục công trình với tổng số vốn 9.606 triệu đồng (trong đó cắt giảm danh mục đầu tư công trình do chưa có nhu cầu bức xúc đầu tư và giảm vốn đầu tư do thừa trong quá trình thực hiện) trong đó:

2.1.1 Nguồn cân đối ngân sách địa phương: Giảm vốn (-9.380) triệu đồng với 18 danh mục công trình:

- Nâng cấp, cải tạo Hội trường Ban thường vụ Huyện ủy và Ban tổ chức Huyện ủy	28 triệu đồng
- Nâng cấp đường, vỉa hè xung quanh công viên cũ	461 triệu đồng
- Nâng cấp khu C	2 triệu đồng
- Nâng cấp sân, đường, thoát nước khu A, B trụ sở UBND huyện	107 triệu đồng
- Nâng cấp Sân, đường, thoát nước trụ sở Huyện ủy	173 triệu đồng
- Lộ kênh Ba Sơn nối tiếp	97 triệu đồng
- Lộ Kênh Mướp Lớn	116 triệu đồng
- Lộ Kênh 8 Phước	1.650 triệu đồng
- Lộ 9 Són	825 triệu đồng
- Nâng cấp sửa chữa Nhà văn hóa ấp, nhà sinh hoạt cộng đồng ấp: Trung Thống, Trung Thành, Tân Định, Trung Bình xã Tuân Tức	57 triệu đồng
- Làm bờ kè và nâng cấp lán sân chợ Tuân Tức	35 triệu đồng
- Đường cạp sông ấp Trung Bình (từ kênh ông Quyết đến rạch sa keo)	2.610 triệu đồng
- Cầu 10 Trọc ấp 15	36 triệu đồng
- Cầu Kênh Nhỏ	128 triệu đồng
- Cầu Tà Niên	24 triệu đồng
- Cầu Ông Thén (đường Sông sakeo)	1.200 triệu đồng
- Cầu kênh 14/9 (nhà ông Chín Khải)	920 triệu đồng
- Lộ liên ấp Kiết Bình – Kiết Thống	911 triệu đồng

2.1.2 Nguồn thu tiền sử dụng đất: Giảm (-226) triệu đồng với 02 danh mục công trình:

- Nâng cấp đường 30/4 và cải tạo một số tuyến đường chợ thị trấn Phú Lộc – 223 triệu đồng.

- Bờ kè xã Vĩnh Thành: 3 triệu đồng.

2.2. Điều chỉnh bổ sung tăng nguồn vốn đầu tư 9.606 triệu đồng trong đó:

2.2.1 Tăng 03 danh mục dự án mới do có tính chất cấp bách với tổng mức đầu tư 7.250 triệu đồng từ nguồn vốn cân đối ngân sách địa phương cụ thể như sau.

- Lộ kênh xóm cá (bên sông): 3.500 triệu đồng

- Đường lộ Rạch Chóc nối tiếp: 2.610 triệu đồng.

- Cầu kênh ông Thái: 1.140 triệu đồng

2.2.2 Bổ sung tăng từ vốn thu tiền sử dụng đất 1 công trình (do công trình sử dụng 02 nguồn vốn).



- *Xây dựng cầu bê tông tuyến kênh Thạnh điền – Bào lớn (thay cầu treo): 226 triệu đồng.*

2.2.3 Điều chỉnh tăng vốn đầu tư 2.130 triệu đồng nguồn vốn cân đối ngân sách đầu tư năm 2023 gồm các công trình:

- *Lộ cầu Bào lớn (phía bên sông): 208 triệu đồng.*

- *Cầu bê tông tuyến kênh Thạnh Điền – Bào lớn (thay cầu treo): 317 triệu đồng.*

- *Lộ từ cầu áp 23, Vĩnh Thắng – trường tiểu học Vĩnh Thắng: 740 triệu đồng.*

- *Lộ dal Sakeo (cầu Thanh Niên – nhà ông Lùng): 865 triệu đồng.*

***Như vậy phát sinh điều chỉnh bổ sung (tăng và giảm) bằng nhau nên không làm thay đổi tổng nguồn vốn đầu tư.***

2.3 Điều chỉnh sử dụng nguồn vốn đối ứng để thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2021-2025 trước đây được phê chuẩn tại Nghị quyết 15/NQ-HĐND ngày 28/10/2022 của HĐND huyện Thạnh trị từ kết dư Ngân sách để đối ứng. Để thuận lợi cho UBND huyện điều hành Ngân sách chung trong địa bàn huyện nay thống nhất điều chỉnh sử dụng nguồn Ngân sách huyện để thực hiện đối ứng cho Chương trình mục tiêu Quốc gia phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số kể từ giai đoạn 2023-2025.

2.4. Điều chỉnh kế hoạch vốn đối ứng đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 đối với một số danh mục, dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số như sau:

2.4.1 Giảm (-188,724) triệu đồng đối với 6 danh mục:

- *Lộ thạch Kỳ: 6,302 triệu đồng.*

- *Lộ Xóm Trong: 33,027 triệu đồng.*

- *Cầu kênh Kiệt lợi: 2,263 triệu đồng.*

- *Lộ áp số 8 (Nhà ông Liêu Sơn – Nhà ông Trần Đức): 9,792 triệu đồng.*

- *Lộ áp số 9 (từ cầu Thủ Mô – nhà ông Danh Thành): 5,069 triệu đồng.*

- *Lộ Trung Thống – Tân Định: 22,000 triệu đồng.*

2.4.2 Tăng 188,724 triệu đồng đối với 6 danh mục:

- *Cầu kênh ranh Kinh ngay 2-23: 13,337 triệu đồng.*

- *Cầu kênh 10 thước 1: 26,270 triệu đồng.*

- *Cầu kênh huyện Tụ: 8,672 triệu đồng.*

- *Lộ kênh Ba Huê: 69,444 triệu đồng.*

- *Lộ Kênh ông Cua: 28,000 triệu đồng.*

- *Lộ áp Xóm trong 1 (nhà ông Trần văn Ân – nhà ông Thạch Mừng): 43,000 triệu đồng.*

Nguyên nhân điều chỉnh: Do quá trình thực hiện chương trình các danh mục khi lập kế hoạch chỉ ở mức độ khái toán nên quá trình thực hiện có một số thay đổi cho phù hợp điều kiện thực tế đồng thời để tối ưu nguồn vốn đầu tư nhưng không làm ảnh hưởng đến tổng mức đầu tư và Nghị quyết số 49/NQ-HĐND ngày 30/8/2022 của HĐND tỉnh Sóc Trăng.

### **3. Tờ trình số 784/TTr-UBND ngày 16/6/2023 và dự thảo Nghị quyết, về việc bổ sung, điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023:**

Qua xem xét nội dung tờ trình, dự thảo Nghị quyết và các văn bản có liên quan. Ban kinh tế - xã hội có ý kiến và thống nhất như sau:

3.1. Điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023: Qua thực hiện đầu tư các công trình từ nguồn vốn ngân sách huyện quản lý sau khi quyết toán các khoản chi



phí một số công trình phát sinh tăng, giảm kế hoạch vốn đầu tư. Để đảm bảo sử dụng tối ưu vốn đầu tư cần điều chỉnh tăng giảm kế hoạch vốn một số danh mục công trình như vẫn đảm bảo không làm tăng vốn đầu tư ngoài kế hoạch vốn ban đầu được thông qua Hội đồng nhân dân như sau:

- Tăng kế hoạch vốn 803 triệu đồng (04 danh mục công trình).
- Giảm kế hoạch vốn 803 triệu đồng (14 danh mục công trình trong đó có sử dụng 11 triệu đồng kế hoạch đầu năm chưa phân bổ từ nguồn thu tiền sử dụng đất).

**Đơn vị: Triệu đồng.**

TT	Danh mục dự án	Kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023	Điều chỉnh KH vốn đầu tư 2023		Kế hoạch vốn còn thừa chưa phân bổ đầu năm	Kế hoạch đầu tư công năm 2023 sau điều chỉnh
			Điều chỉnh tăng	Điều chỉnh giảm		
	<b>TỔNG SỐ</b>	<b>26.120</b>	<b>803</b>	<b>792</b>	<b>11</b>	<b>26.131</b>
<b>A</b>	<b>Vốn cân đối ngân sách địa phương</b>	<b>23.131</b>	<b>577</b>	<b>577</b>		<b>23.131</b>
1	Nâng cấp sửa chữa Nhà văn hóa ấp, nhà sinh hoạt cộng đồng ấp: - Nhà SHCĐ ấp Trung Thống - Nhà SHCĐ ấp Trung Thành - Nhà SHCĐ ấp Tân Định - Nhà SHCĐ ấp Trung Bình	792		49		743
2	Lộ cầu Bào Lớn (phía bên sông)	1.400	208			1.608
3	Xây dựng cầu bê tông tuyến kênh Thạnh Điền - Bào Lớn (thay cầu treo)	1.350	317			1.667
4	Lộ kênh Ba Sơn nối tiếp	2.247		94		2.153
5	Làm bờ kè và nâng cấp lán sân chợ Tuần Túc	977		12		965
6	Cầu 10 Trọc ấp 15	1.153		34		1.119
7	Lộ Kênh Mướp Lớn	1.869		115		1.754
8	Nâng cấp đường, vỉa hè xung quanh công viên cũ	572		33		539
9	Lộ từ cầu ấp 23, Vĩnh Thắng - trường Tiểu học Vĩnh Thắng	2.333				2.333
10	Lộ Kinh Ngay 2 - Xóm Tro 2 - Quang Vinh	3.983	52			4.035
11	Cầu Tà Niên	895		19		876
12	Cầu kênh Nhỏ	378		29		349
13	Nâng cấp khu C	2.098				2.098
14	Nâng cấp, cải tạo Hội trường Ban thường vụ Huyện ủy và Ban tổ chức Huyện ủy	999		27		972
15	Nâng cấp Sân, đường, thoát nước trụ sở Huyện ủy	985		58		927



16	Nâng cấp sân, đường, thoát nước khu A, B trụ sở UBND huyện	1.100		107		993
<b>B</b>	<b>Thu tiền sử dụng đất</b>	<b>2.989</b>	<b>226</b>	<b>215</b>	<b>11</b>	<b>3.000</b>
1	Bờ kè xã Vĩnh Thành	998		1		997
2	Nâng cấp Đường 30/4 và cải tạo một số tuyến đường chợ thị trấn Phú Lộc	1.991		214		1.777
3	Xây dựng cầu bê tông tuyến kênh Thạnh Điền - Bào Lớn (thay cầu treo)		226			226

3.2. Bổ sung vốn đối ứng thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số năm 2023 số tiền 1.306,986 triệu đồng (theo quyết định số 3367.QĐUBND ngày 09/12/2022 của UBND tỉnh Sóc Trăng về việc giao kế hoạch vốn đầu tư phát triển năm 2023 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng; Công văn số 26/CV-HĐND ngày 17/4/2023 của Thường trực Hội đồng Nhân dân huyện Thạnh Trị về việc thống nhất sử dụng nguồn tiết kiệm chi năm 2022 đã hạch toán chi chuyển nguồn ngân sách huyện 2022 sang năm 2023) trong đó dự án 1 là 692,103 triệu đồng và dự án 4 là 614,883 triệu đồng cụ thể như sau:

**Đơn vị: triệu đồng.**

TT	Danh mục dự án	Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025		Kế hoạch đầu tư công năm 2023
		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó Ngân sách huyện	
	<b>Tổng số</b>	<b>23.528,078</b>	<b>2.401,863</b>	<b>1.306,986</b>
*	<b>Dự án 1: Giải quyết tình trạng thiếu đất ở, nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt</b>	<b>19.656,789</b>	<b>1.786,980</b>	<b>692,103</b>
I	Hỗ trợ đất ở	2.390,690	217,335	44,007
II	Hỗ trợ nhà ở	17.266,099	1.569,645	648,096
III	Hỗ trợ đất sản xuất	3.871,289		0,000
*	<b>Dự án 4: Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số</b>	<b>3.871,289</b>	<b>614,883</b>	<b>614,883</b>
-	Nội dung 1: Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số	7.194,884	614,883	614,883
√	Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu ở ấp, xã đặc biệt khó khăn	7.194,884	614,883	614,883
*	Dự án khởi công mới	7,194,884	614,883	614,883



1	Lộ Thạch Kỳ	1.973,698	173,698	173,698
2	Cầu Kênh ranh Kinh Ngay 2 - 23	868,337	91,064	91,064
3	Lộ ấp Số 8 (Nhà ông Liêu Sơn - nhà ông Trần Đực)	1.838,208	158,208	158,208
4	Lộ Xóm Trong	666,973	30,609	30,609
5	Cầu Kênh Kiết Lợi	532,737	46,373	46,373
6	Lộ ấp Số 9 (Từ cầu Thủ Mô- nhà ông Danh Thành)	1.314,931	114,931	114,931

3.3. Bổ sung vốn đối ứng thực hiện dự án 4: Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất đời sống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số năm 2023 (do đây là dự án chuyển tiếp từ năm 2022 sang 2023) từ nguồn kết dư ngân sách huyện với số tiền 36.374 triệu đồng như sau:

**Đơn vị: triệu đồng.**

TT	Danh mục dự án	Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025		Kế hoạch đầu tư công năm 2023
		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó	
			Ngân sách huyện	
*	<b>Dự án 4: Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số</b>	<b>756,313</b>	<b>68,756</b>	<b>36,374</b>
-	Nội dung 1: Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số			
√	Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu ở ấp, xã đặc biệt khó khăn			
*	<b>Dự án chuyển tiếp</b>	<b>756,313</b>	<b>68,756</b>	<b>36,374</b>
1	Cầu Kênh 8 Phước	756,313	68,756	36,374

#### 4. Tờ trình số 785/Ttr-UBND huyện ngày 16/6/2023 về dự kiến danh mục vốn đầu tư công năm 2024 (nguồn vốn huyện quản lý):

Qua xem xét nội dung tờ trình và dự thảo Nghị quyết, Ban kinh tế - xã hội thống nhất tờ trình của UBND huyện về dự kiến danh mục vốn đầu tư công năm 2024 (nguồn vốn huyện quản lý). Dự kiến kế hoạch đầu tư năm 2024 là 35.183,844 triệu đồng với 24 công trình trong đó:

4.1 Vốn phân cấp ngân sách 34.150 triệu đồng với 20 danh mục công trình (có 02 công trình chuyển tiếp):

**Đơn vị: Triệu đồng**

STT	Danh mục	Địa điểm	Số tiền
	<b>TỔNG SỐ</b>		<b>34.150</b>
<b>I</b>	<b>Công trình chuyển tiếp</b>		<b>3.552</b>



1	Lộ từ cầu áp 23, Vĩnh Thắng - Trường tiểu học Vĩnh Thắng	Xã Vĩnh thành	747
2	Lộ Kinh Ngay 2 - Xóm tro 2 - Quang Vinh	Xã Châu hưng	2.805
<b>II</b>	<b>Các công trình dự kiến khôi công mới năm 2024</b>		<b>30.598</b>
<b>a</b>	<b>Cân đối ngân sách địa phương</b>		<b>25.198</b>
1	Lộ Phú Tân (làm mới bên trái từ chùa Ông Bồn đến giáp ranh Tuân Túc)	TT Phú Lộc	2.250
2	Lộ Phú Tân mở rộng (cặp sông bên phải giáp Tuân Túc)	TT Phú Lộc	2.880
3	Lộ áp Số 8 (làm mới đoạn còn lại từ nhà ông Thạch Bịp - nhà ông Trương Thanh Phong)	TT Hưng Lợi	2.475
4	Làm mới lộ áp Số 8 từ nhà ông Ngô Sang - Danh Hiền (Giáp đình Số 8)	TT Hưng Lợi	620
5	Lộ Kênh ông tà (4 Hà -2 ấn ), áp 16/2	xã Vĩnh Lợi	2.700
6	Lộ 4 có - 6 Nho, áp 14	xã Vĩnh Lợi	1.289
7	Lộ Trường Mẫu giáo cũ nối tiếp áp 22	xã Vĩnh Thành	2.625
8	Đường áp X2 - X7 A nối tiếp (Nhà Út Nghĩa - nhà ông 7 cười)	xã Thạnh Trị	600
9	Cầu Lung Húc (bề rộng 2m)	xã Thạnh Trị	750
10	Đường ra trạm bơm kênh ông Chính (kênh 2 Tài)	xã Thạnh Trị	900
11	Lộ kênh Xóm cá (bên sông)	xã Thạnh Tân	3.500
12	Đường lộ Trung Thống - Phú Giao nối tiếp, Cầu Hai Khai dài 40m	xã Tuân Túc	2.250
13	Lộ đal Sakeo (cầu Thanh Niên - nhà Ông Lùng)	xã Lâm Tân	1.219
14	Cầu kênh ông Thái	xã Lâm Tân	1.140
<b>b</b>	<b>Nguồn vốn Thu tiền sử dụng đất</b>		<b>5.400</b>
15	Mở rộng lộ Tám Dũng áp 3	TT Phú Lộc	1.200
16	Lộ Bình Thới	xã Châu Hưng	2.520
17	Đường Kênh Xóm Cá B (Nhà Thầy Thảo bên sông) (bề rộng 2m)	xã Thạnh Trị	600
18	Lộ Liên áp Kiết Bình-Kiết Thống	xã Lâm Kiết	1.080

4.2 Vốn Ngân sách huyện đối ứng 1.033,844 triệu đồng (gồm Dự án 1 và dự án 4).

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Danh mục	Số tiền
	<b>TỔNG SỐ</b>	<b>1.033,844</b>
<b>a</b>	<b>Dự án 1: Giải quyết tình trạng thiếu đất ở, nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt</b>	<b>340,000</b>
1	Hỗ trợ đất ở	60,000
2	Hỗ trợ nhà ở	280,000
3	Hỗ trợ đất sản xuất	



b	<b>Dự án 4: Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số</b>	<b>693,844</b>
c	<b>Các dự án dự kiến khởi công mới năm 2024</b>	
	<b>Dự án nhóm C</b>	<b>693,844</b>
1	Cầu kênh 10 thước 1	104,000
2	Cầu Kênh Huyện Tự	86,400
3	Lộ kênh Ba Huê	225,444
4	Lộ Trung Thống - Tân Định	278,000

Để công tác đầu tư xây dựng cơ bản trên địa bàn huyện tiếp tục đạt hiệu quả cao, góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu phát triển kinh tế-xã hội năm 2023 và các năm tiếp theo của huyện, UBND huyện cần quan tâm thực hiện tốt những nội dung sau:

Thực hiện nghiêm các quy định của Luật đầu tư công và các văn bản có liên quan; ưu tiên cho các công trình trọng điểm, bức xúc trên cơ sở khả năng cân đối các nguồn vốn; đối với các dự án đã được cấp có thẩm quyền thẩm định nguồn vốn, chỉ được phê duyệt chủ trương đầu tư và quyết định đầu tư không vượt quá mức vốn theo kế hoạch đầu tư công và kế hoạch vốn đã được giao. Sử dụng hiệu quả các nguồn vốn đầu tư; đồng thời huy động nguồn vốn đầu tư của các thành phần kinh tế khác để triển khai thực hiện các dự án trên địa bàn. Tăng cường công tác thanh tra và kiểm tra nhằm phát hiện, xử lý kịp thời các hành vi có dấu hiệu tiêu cực trong quản lý đầu tư....

Trên đây là báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - xã hội, kính trình Hội đồng nhân dân huyện khóa XII, kỳ họp thứ 10 xem xét, quyết định./.

**Nơi nhận:**

- TT. Huyện ủy;
- TT.HĐND huyện;
- TT.UBND huyện;
- Đại biểu HĐND huyện;
- Lưu: VT.

**TM. BAN KINH TẾ - XÃ HỘI**  
**TRƯỞNG BAN**



**Trần Hồng Nhung**